

Số: 95/CV-MIE-TCKT
V/v giải trình chênh lệch số liệu
BCTC Hợp nhất quý 4 năm 2021

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ BCTC Hợp nhất Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã công bố thông tin của quý 4 năm 2021.

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (Tổng Công ty) giải trình chênh lệch số liệu BCTC như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% so với cùng kỳ năm trước (Quy định tại mục a, khoản 4, điều 14, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính):

TT	Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2021	Quý 4 năm 2020	Chênh lệch	
				+/-	%
A	B	[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	LN sau thuế TNDN	63.723.037.956	2.131.865.355	61.591.172.600	2.889,07%

Quý 4/2022 có sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế rất lớn (tăng gần 30 lần so với cùng kỳ năm trước). Nguyên nhân chính là do chênh lệch tăng lớn lợi nhuận của Công ty CP Dụng cụ số 1, cụ thể như sau:

- Công ty CP Dụng cụ số 1 là Công ty con của Tổng công ty, có tỷ lệ vốn góp của Tổng công sở hữu là 51% vốn điều lệ.

- Quý 4/2021, lợi nhuận sau thuế của Công ty CP Dụng cụ số 1 là 61,842 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2020 là 0,002 tỷ đồng). Đây không phải là toàn bộ lợi nhuận của hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong kỳ, mà phần lớn do Công ty thực hiện ghi nhận các khoản thu nhập từ hoạt động hợp tác kinh doanh của các năm trước vào kết quả SXKD của kỳ Q4/2021. Cụ thể theo báo cáo của Công ty như sau:

“Thực hiện chủ trương di dời/xử lý ô nhiễm các cơ sở sản xuất trên địa bàn TP Hà Nội ra khỏi nội đô, được sự chấp thuận và đồng ý của các cơ quan nhà nước, Công ty cổ phần Dụng cụ số 1 thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Quản lý

và phát triển nhà Hà nội về việc thực hiện “Dự án di dời cơ sở sản xuất cũ và đầu tư xây dựng tại 108 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà nội” mục đích là để tạo nguồn vốn thực hiện dự án di dời cơ sở sản xuất tại 108 Nguyễn Trãi đến địa điểm mới. Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh Công ty đã nhận được số tiền là 127.531.600.000 đồng (bao gồm 118.000.000.000 đồng từ việc ứng vốn của Công ty TNHH Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội và 9.531.600.000 đồng từ việc rút vốn góp). Từ năm 2020 trở về trước, do dự án vẫn đang trong giai đoạn triển khai, chưa quyết toán cho nên Công ty cổ phần Dụng cụ số 1 chưa thực hiện việc kê khai nghĩa vụ thuế đối với khoản thu nhập trên, và hạch toán số tiền đó vào khoản Phải trả dài hạn khác.

- Toàn bộ số tiền nhận được nêu trên, Công ty đã sử dụng để thực hiện dự án di dời cơ sở sản xuất cũ đến cơ sở sản xuất mới với tổng giá trị quyết toán là 132.666.048.630 đồng (Quyết định số 19/QĐ-TJC-HĐQT ngày 22/4/2019 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: “Đầu tư xây dựng công trình di chuyển, cải tạo và nâng cao năng lực sản xuất Công ty cổ phần Dụng cụ số 1”). Công ty đã thực hiện hạch toán tăng Tài sản cố định.

- Quý 4 năm 2021, Công ty mới thực hiện nghĩa vụ kê khai với Cục thuế TP Hà Nội và đã nộp một phần thuế GTGT, thuế TNDN đối với khoản thu nhập nêu trên. Do vậy tại Báo cáo tài chính quý 4/2021, Công ty đã hạch toán khoản thu trên vào khoản Thu nhập khác. Do đó, lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 4/2021 (bao gồm khoản thu hỗ trợ di dời) tăng lớn so với cùng kỳ năm 2020.”

Ngoài sự chênh lệch của Công ty CP Dụng cụ số 1 như đã giải trình nêu trên còn có sự chênh lệch của Công ty Mẹ và các Công ty con khác. Các Công ty có Lợi nhuận chênh lệch giảm, nguyên nhân chính là do sự ảnh hưởng nặng nề của Đại dịch bệnh Covid 19. Mặc dù doanh thu so với cùng kỳ năm trước có tăng trưởng nhẹ nhưng do dịch bệnh Covid 19 nên các chi phí phát sinh rất lớn như chi phí ăn ở tại chỗ, chi phí phòng/chống dịch, giá vật tư tăng ... và đặc biệt là chi phí tài chính tăng do thời gian thu hồi công nợ kéo dài, lãi suất ngân hàng không được hỗ trợ hoặc hỗ trợ không đáng kể. Cụ thể sự chênh lệch như sau:

TT	LNST	Quý 4 năm 2021	Quý 4 năm 2020	Chênh lệch	
				+/-	Tỷ trọng %
A	B	[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
1	Công ty Mẹ Tổng công ty	(363.360.933)	2.290.646.473	(2.654.007.406)	(115,86)%
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	918.288.075	696.383.270	221.904.805	31,87%
3	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	462.451.386	353.460.929	108.990.457	30,84%



TT	LNST	Quý 4 năm 2021	Quý 4 năm 2020	Chênh lệch	
				+/-	Tỷ trọng %
A	B	[1]	[2]	[3]=[1]-[2]	[4]=[3]/[2]
4	Công ty TNHH MTV XNK sản phẩm cơ khí	(899.142.973)	777.721.890	(1.676.864.863)	(215,61)%
5	Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và kỹ thuật	724.465.175	(1.904.784.399)	2.629.249.574	(138,03)%
6	Công ty cổ phần cơ khí Duyên Hải	1.038.210.285	(99.095.850)	1.137.306.135	(1.147,68)%

Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP cam kết các nội dung trên là đúng và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (thay b/c);
- Website MIE;
- Lưu VT, TCKT.



Lê Quốc Hưng

